|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH VĨNH PHÚC**    Số: 986/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Vĩnh Phúc, ngày 20 tháng 5 năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ QHCT tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự**

**nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh,**

**thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 và Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2024/QĐ- UBND ngày 25/3/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy định quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;*

*Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 06/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2045; Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND thành phố Phúc Yên phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1134/QĐ-UB ngày 02/04/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận đầu tư Dự án xây dựng Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và Du lịch sinh thái Thanh Xuân; sử đổi, bổ sung tại Quyết định số 3488/QĐ-UB ngày 17/09/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư dự án Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân;*

*Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UB ngày 11/9/2003, số 3702/QĐ-UB ngày 20/10/2004 và số 2050/QĐ-UBND ngày 29/8/2006 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch khu biệt thự, Nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân; Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 21/3/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu biệt thự, Nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh, thị xã Phúc Yên – tỷ lệ 1/500 Giai đoạn I (Khu Q1); Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 22/03/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết sử dụng đất Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh, thị xã Phúc Yên – tỷ lệ 1/2000 (lần 3) và tỷ lệ 1/500 giai đoạn I (Khu Q1); Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Phê duyệt đồ án QHCT tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;*

*Căn cứ Quyết định số 4065/QĐ-UB ngày 27/10/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất và giao đất cho Công ty cổ phần Thanh Xuân Vĩnh Phúc để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu biệt thự, nhà nghỉ cuối tuần và du lịch tại khu Thanh Cao, xã Ngọc Thanh, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 5390/QĐ-UB ngày 26/12/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Thu hồi và giao đất bổ sung cho Công ty cổ phần Thanh Xuân Vĩnh Phúc thuê đất xây dựng khu biệt thự, Nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái tại xã Ngọc Thanh, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc; Hợp đồng thuê đất số 592/HĐ-TĐ ngày 12/8/2004 Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc với Công ty Cổ phần Thanh Xuân; Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 08/06/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc điều chỉnh giao đất theo QHCT tỷ lệ 1/500 khu Q1 Dự án “Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân”;*

*Căn cứ Văn bản số 9874/UBND-KT6 ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Giám sát, đánh giá đầu tư Dự án Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân; Văn bản số 3226/UBND-CN3 ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v Rà soát, đề xuất điều chỉnh cục bộ QHCT tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh – Phúc Yên*,

*Căn cứ ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án theo phiếu biểu quyết;*

*Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 148/TTr-SXD ngày 12/5/2025,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết gồm những nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên đồ án:** Điều chỉnh cục bộ QHCT tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên.

**2. Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần Thanh Xuân

**3. Lý do điều chỉnh quy hoạch:**

- Điều chỉnh, bổ sung quỹ đất công trình hạ tầng xã hội phục vụ cho khoảng 4.280 cư dân sống trong phạm vi dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 và tại Văn bản số 9874/UBND-KT6 ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc;

- Điều chỉnh, bổ sung thông tin về dự báo quy mô dân số, quy mô khách du lịch trong phạm vi dự án.

- Vi chỉnh một số đoạn đường giao thông để hạn chế tối đa việc san gạt mặt bằng, ảnh hưởng lớn đến địa hình tự nhiên trong dự án; đồng thời mở rộng cục bộ một số đoạn đường giao thông để đảm bảo khả năng phòng cháy, chữa cháy theo ý kiến hướng dẫn của cơ quan PCCC&CNCH.

**4. Nguyên tắc điều chỉnh:** Không thay đổi tổng diện tích đất giao có thu tiền sử dụng đất *(đất biệt thự, liền kề, liền kề dạng shophouse)*,không làm thay đổi tổng diện tích đất thương phẩm trả lại cho tỉnh; không thay đổi tổng diện tích đất giao cho thuê và đất giao không thu tiền sử dụng đất; không làm thay đổi tổng số ô đất có thu tiền sử dụng đất và quy mô dân số trong phạm vi dự án.

**5. Nội dung điều chỉnh, bổ sung thông tin quy mô dân số và khách du lịch:**

***5.1. Quy mô dân số trong phạm vi thực hiện dự án:*** Khoảng 4.280 người;

***5.2. Quy mô khách du lịch dự bảo:*** Khoảng 197.100 lượt khách/năm.

**6. Điều chỉnh cục bộ không gian chức năng và cơ cấu sử dụng đất:**

***6.1. Các vị trí điều chỉnh:***Thực hiện điều chỉnh cục bộ tại 06 vị trí trong phạm vi dự án với tổng diện tích khoảng 35ha/166,778ha, đảm bảo theo lý do và nguyên tắc điều chỉnh nêu trên. Các nội dung điều chỉnh chính theo từng vị trí như sau:

a) Vị trí 1: Điều chỉnh cục bộ trong phạm vi khoảng 4,2ha; vi chỉnh hướng tuyến một số đoạn đường giao thông trình khu vực để phù hợp với địa hình tự nhiên, hạn chế san gạt mặt bằng; sắp xếp các lô đất chức năng trong khu vực cho phù hợp với phương án vi chỉnh giao thông.

b) Vị trí 2: Điều chỉnh cục bộ trong phạm vi khoảng 9ha; bổ sung quỹ đất Y tế phục vụ dân cư trong dự án; mở rộng một số đoạn đường giao thông nội bộ trong khu vực để đảm bảo khả năng PCCC; sắp xếp các lô đất chức năng trong khu vực cho phù hợp với phương án vi chỉnh giao thông.

c) Vị trí 3: Điều chỉnh cục bộ trong phạm vi khoảng 21,25ha; Vi chỉnh hướng tuyến trục đường chính phía Tây dự án, đảm bảo phù hợp với địa hình tự nhiên, hạn chế việc san gạt mặt bằng, hạ cốt các gò đồi tự nhiên trong khu vực; sắp xếp các lô đất tiếp giáp tuyến đường và phía Tây dự án cho phù hợp với phương án vi chỉnh đường giao thông; đồng thời bổ sung thêm các chức năng đất giáo dục, trung tâm văn hóa TDTT phụ vụ cho dân cư sống trong dự án.

d) Vị trí 4: Điều chỉnh cục bộ trong phạm vi khoảng 0,48ha; điều chỉnh bổ sung đất giáo dục phục vụ dân cư trong dự án từ lô đất dịch vụ du lịch

e) Vị trí 5: Điều chỉnh cục bộ trong phạm vi khoảng 0,067ha; điều chỉnh bổ sung đất giáo dục phục vụ dân cư trong dự án từ lô đất dịch vụ du lịch trong dự án

f) Vị trí 6: Điều chỉnh cục bộ trong phạm vi khoảng 0,003ha; điều chỉnh bổ sung quỹ đất Trạm PCCC phục vụ cho dự án từ quỹ đất dịch vụ du lịch trong dự án.

***6.2. Nội dung điều chỉnh sử dụng đất và không gian chức năng:***

a) Điều chỉnh bổ sung các công trình phúc lợi xã hội phục vụ dân cư sống trong dự án *(do Chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh trên đất giao cho thuê)*, được hoán đổi từ quỹ đất giao cho thuê đất trong phạm vi dự án, bao gồm:

- Điều chỉnh một phần diện tích lô đất dịch vụ hỗn hợp – trung tâm thông tin và tiếp đón ký hiệu HH-02 thành lô đất giáo dục ký hiệu GD-01 *(Trường liên cấp Mầm non – Tiểu học)* với diện tích 3.200,0m2;

- Điều chỉnh lô đất dịch vụ thương mại ký hiệu HH-15 thành lô đất giáo dục ký hiệu GD-02 *(Trường liên cấp Tiểu học – THCS)* với diện tích 4.815,2m2;

- Điều chỉnh lô đất Khu công viên chuyên đề 1 *(cụm công trình hỗn hợp thể dục thể thao - vui chơi giải trí)* ký hiệu CVCD1 thành lô đất trung tâm văn hóa – thể thao ký hiệu VHTT-01 với diện tích 20.528,2m2;

- Điều chỉnh một phần diện tích lô đất công trình dịch vụ hỗn hợp *(tổ hợp khách sạn dịch vụ nghỉ dưỡng cao cấp)* ký hiệu HH-12 thành lô đất Y tế ký hiệu YT-01 với diện tích 953,3m2;

- Điều chỉnh lô đất dịch vụ công cộng ký hiệu HH-10 thành lô đất Nhà văn hóa ký hiệu NVH1, diện tích 670,9m2.

b) Vi chỉnh cục bộ hướng tuyến một số đoạn đường giao thông và các lô đất khu vực tiếp giáp các tuyến đường:

- Vi chỉnh hướng tuyến một số đoạn đường giao thông tại vị trí các lô đất biệt thự ký hiệu từ BT-18 đến BT-33 cho phù hợp với hiện trạng địa hình tự nhiên khu vực, đảm bảo độ dốc dọc các tuyến đường; sắp xếp lại các lô đất cho phù hợp với phương án vi chỉnh các trục đường, đồng thời vi chỉnh diện tích các lô đất cho phù hợp với phương án sắp xếp; Tổng diện tích đất biệt thự tại khu vực điều chỉnh giảm từ 18.993,9m2 xuống 15.987,8m2 *(giảm 3.006,1m2)*. Diện tích đất biệt thự giảm được bổ sung tại một số vị trí khác trong phạm vi dự án.

- Điều chỉnh mở rộng và tổ chức lại các tuyến đường giao thông nằm xen kẹp tại khu vực các lô đất: Biệt thự có ký hiệu từ BT-93 đến BT-98, các lô đất liền kề có ký hiệu từ LK-12 đến LK-28, các lô đất dịch vụ du lịch ký hiệu HH-09 và HH-12 từ 3,5m lên 7,5m để đảm bảo khả năng PCCC theo ý kiến hướng dẫn của cơ quan cảnh sát PCCC&CNCH; tổ chức sắp sếp lại quỹ đất biệt thự, liền kề và dịch vụ du lịch nêu trên cho phù hợp với phương án mở rộng và tổ chức lại các tuyến đường. Tổng diện tích đất biệt thự tại khu vực được điều chỉnh giảm từ 8152m2 xuống 5250m2 *(giảm 2.902m2)*; tổng diện tích đất liền kề tại khu vực tăng từ 12.719m2 lên 18.400m2 *(tăng 5.681m2)*; tổng diện tích đất dịch vụ thương mại tăng từ 52.709m2 lên 55.653m2 *(tăng 2.944m2)*. Diện tích đất biệt thự, liền kề, dịch vụ du lịch tăng, giảm nêu trên được cân đối tại các vị trí điều chỉnh cục bộ khác trong phạm vi dự án.

- Điều chỉnh loại bỏ lô đất dịch vụ du lịch HH-06 với diện tích 3.543,1m2 và bổ sung lô đất biệt thự có diện tích 3.324,7m2 tại vị trí này để đảm bảo cân đối tăng, giảm diện tích đất biệt thự và đất dịch vụ tại các vị trí điều chỉnh cục bộ khác trong phạm vi dự án.

- Điều chỉnh cục bộ hướng tuyến các đoạn đường nằm xen kẹp tại khu vực các lô đất liền kề ký hiệu từ LK-01 đến LK-11 cho phù hợp với địa hình khu vực, điều chỉnh quỹ đất liền kề tại khu vực này với tổng diện tích 5.694m2 thành quỹ đất biệt thự với tổng diện tích là 9.848m2, đồng thời bổ sung thêm quỹ đất công viên chuyên đề trong lõi khu vực để phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân và khách du lịch. Diện tích đất biệt thự, liền kề, công viên chuyên đề tăng, giảm nêu trên được cân đối tại các vị trí điều chỉnh cục bộ khác trong phạm vi dự án.

- Điều chỉnh cục bộ hướng tuyến các đoạn đường nằm xen kẹp tại khu vực các lô đất biệt thự ký hiệu từ BT-99 đến BT-109 và lô đất dịch vụ du lịch ký hiệu HH-19, xác định lại điểm kết nối giữa khu vực này với khu vực xung quanh trong phạm vi dự án cho phù hợp với điều kiện địa hình tự nhiên tại khu vực. Điều chỉnh quỹ đất biệt thự tại khu vực này có tổng diện tích là 11.142m2, cùng với quỹ đất dịch vụ du lịch có diện tích là 642,5m2 thành quỹ đất liền kề dạng shophouse có tổng diện tích 10.253m2, quỹ đất dịch vụ du lịch có tổng diện tích 4.134,5m2. Diện tích đất biệt thự, liền kề dạng shophouse, dịch vụ du lịch tăng, giảm nêu trên được cân đối tại các vị trí điều chỉnh cục bộ khác trong phạm vi dự án.

- Điều chỉnh giảm điện tích lô đất biệt thự ký hiệu BT-91 từ 3.254,2m2 xuống 907,7m2 *(giảm 2.346,5m2)*; mở rộng diện tích lô đất công viên chuyên đề ký hiệu CVCD3 nằm tiếp giáp từ 48.518,9m2 lên 51.870,1m2 *(tăng 3.351,2m2)*. Diện tích đất biệt thự, công viên chuyên đề tăng, giảm nêu trên được cân đối tại các vị trí điều chỉnh cục bộ khác trong phạm vi dự án.

- Vi chỉnh hướng tuyến trục đường chính phía Tây dự án, đoạn từ đảo tròn giao thông, khu vực xen kép giữa lô đất HH-02 và HH-12 đến khu vực nằm xen kẹp giữa lô đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật ký hiệu HTKT-01 và không gian mặt nước cảnh quan ký hiệu MN-07, đảm bảo phù hợp với hiện trạng địa hình, hạn chế tối đa việc san gạt, hạ cốt các gò đồi tự nhiên tại khu vực. Tổ chức sắp xếp lại các quỹ đất liền kề dạng shophouse, đất dịch vụ du lịch, đất cây xanh, bãi đỗ xe, đầu mối hạ tầng kỹ thuật nằm tiếp giáp, chịu tác động của việc vi chỉnh hướng tuyến đường giao thông nêu trên; đồng thời vi chỉnh cục bộ diện tích một số lô đất chức năng để đảm bảo cân đối các thành phần đất trong dự án theo nguyên tắc không thay đổi tổng diện tích đất giao có thu tiền sử dụng đất, đất giao cho thuê và đất giao không thu tiền sử dụng đất.

- Điều chỉnh bổ sung lô đất trạm PCCC ký hiệu PC-01 với diện tích 301m2; bổ sung quỹ đất bãi đỗ xe phục vụ người dân sông trình phạm vi dự án, đảm bảo theo quy định tài QCVN 01:2021/BXD. Điều chỉnh ký hiệu một số lô đất chức năng cho phù hợp với phương án điều chỉnh cục bộ không gian dự án nêu trên; điều chỉnh cục bộ phương án chia lô tại một số lô đất biệt thự và liền kề, đảm bảo tổng số các ô đất có thu tiền sử dụng đất không đổi.

- Các chỉ tiêu về mật độ xây dựng, tầng cao xây dựng, hệ số sử dụng các thành phần đất chức năng không đổi so với quy hoạch được duyệt.

**Cơ cấu sử dụng các thành phần đất chức năng trước và sau điều chỉnh:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng sử dụng đất** | **QH được duyệt** | **Phương án điều chỉnh** | | **Tăng giảm diện tích (m2)** |
| **Diện tích (m2)** | **Diện tích (m2)** | **Tỷ lệ (%)** |
| **I** | **Đất nghỉ dưỡng** *(đất thu tiền SDĐ)* | **430.007,56** | **430.007,56** | **25,78** | **0** |
| 1 | Đất dạng biệt thự | 397.109,28 | 390.883,36 |  | -6.225,92 |
| 2 | Đất dạng liền kế | 32.898,28 | 39.124,20 |  | +6.225,92 |
| **II** | **Đất thuê** | **431.600,57** | **431.600,57** | **25,88** | 0 |
| ***II.1*** | ***Đất công trình hạ tầng xã hội*** |  | ***30.469,09*** |  | ***+30.469,09*** |
| 1 | Công trình văn hóa - TDTT |  | 20.528,52 |  | +20.528,52 |
| 2 | Trường liên cấp *(MN, Tiểu học)* |  | 3.200,01 |  | +3.200,01 |
| 3 | Trường liên cấp *(Tiểu học, THCS)* |  | 4.815,22 |  | +4.815,22 |
| 4 | Trạm Y tế |  | 953,36 |  | +953,36 |
| 5 | Nhà văn hóa |  | 670,95 |  | +670,95 |
| 6 | Trạm Phòng cháy chữa cháy |  | 301,03 |  | +301,03 |
| ***II.1*** | ***Đất dịch vụ du lịch*** | ***431.660,57*** | ***401.191,48*** |  | *-****30.469,09*** |
| 1 | Đất hỗn hợp dịch vụ du lịch | 309.134,16 | 297.189,03 |  | -11.945,13 |
| 2 | Đất công viên chuyên đề | 122.526,41 | 104.002,45 |  | -18.523,96 |
| **III** | **Đất cây xanh - mặt nước** | **511.982,24** | **527.284,80** | **31,62** | **+15.302,56** |
| 1 | Đất cây xanh cảnh quan | 415.336,53 | 427.284,63 |  | +11.948,10 |
| 2 | Đất mặt nước | 93.535,11 | 93.825,34 |  | +290,23 |
| 3 | Đất cây xanh cách ly | 3.110,60 | 6.174,83 |  | 3.064,23 |
| **IV** | **Đất hạ tầng kỹ thuật** | **2.997,97** | **3.428,13** | **0,21** | **+430,16** |
| **V** | **Đất giao thông** | **291.137,25** | **275.404,53** | **16,51** | **-15.732,72** |
| 1 | Đất đường giao thông | 284.312,29 | 264.204,53 |  | -20.107,76 |
| 2 | Đất bãi đỗ xe tập trung | 6.824,96 | 11.200,00 |  | +4.375,04 |
|  | **TỔNG** | **1.667.785,59** | **1.667.785,59** | **100,00** | **0** |

***6.3. Đất thương phẩm trong dự án:*** Tổng diện tích đất thương phẩm là 107.502,0 m2, khống thay đổi so với quy hoạch được duyệt.

**7. Hệ thống HTKT:** Điều chỉnh cục bộ hướng tuyến một số đoạn đường giao thông được tổng hợp tại mục b phần 6.2 nêu trên và hệ thống đường dây, đường ống dọc tuyến; tính toán, xác định lại công suất cấp nước, thoát nước thải, cung cấp thông tin liên lạc cho phù hợp với với phương án điều chỉnh cục bộ và Quy chuẩn Việt Nam hiện hành; điều chỉnh số lượng Trạm biến áp từ 15 Trạm lên 21 Trạm để đảm bảo bán kính cấp điện (tổng công suất không đổi). Các khu vực khác giữ nguyên theo quy hoạch được duyệt.

**8. Quy định quản lý**

UBND tỉnh ban hành kèm theo Quy định quản lý theo điều chỉnh cục bộ QHCT tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự nhà nghỉ cuối tuần và du lịch sinh thái Thanh Xuân tại xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên.

*(Có hồ sơ đồ án quy hoạch được Sở Xây dựng thẩm định kèm theo)*.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Công ty Cổ phần Thanh Xuân có trách nhiệm:

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan để tổ chức công bố, công khai đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định này;

- Thực hiện hoàn thiện các thủ tục tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành và tiến độ đầu tư dự án được chấp thuận.

- Hoàn thiện các thủ tục để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng khu vực bố trí đất thương phẩm, bàn giao cho tỉnh quản lý theo quy định.

2. Các sở, ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và môi trường, Tài chính, Công thương, UBND thành phố Phúc Yên, UBND xã Ngọc Thanh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với dự án theo chức năng, nhiệm được giao; hướng dẫn, đôn đốc Chủ đầu tư dự án thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công thương; Chủ tịch UBND thành phố Phúc Yên, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thanh, Giám đốc Công ty Cổ phần Thanh Xuân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Việt Văn**